

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- NINH BÌNH
Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày: 27-01-2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Bà Nguyễn Thị Phương Thiệu.

- *Thư ký phiên toà:* ông Nguyễn Văn Bình- Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Phạm Văn H sinh năm 1991 tại tỉnh Ninh Bình; số CCCD: 037091012296; Nơi cư trú: Xóm C, xã K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn N và bà Trần Thị H1; Vợ bị cáo là Vũ Thị L sinh năm 1992; Bị cáo có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Bị hại: Ông Lã Văn N1 sinh năm 1960 (đã chết).

3. Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1965; Anh Lã Văn T, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường T, TP ..

- Anh Lã Văn S, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số A T, phường B, TP ..

Bà Phạm Thị H2 và anh Lã Văn T ủy quyền cho anh Lã Văn S (theo văn bản ủy quyền ngày 12/9/2025).

Anh S vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Thành T1 sinh năm 1985; Địa chỉ: Phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

5. Người làm chứng: Anh Mai Đức T2 sinh năm 1997. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: [Phạm Văn H](#) có Giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 750176001681, do [Sở Giao thông vận tải tỉnh N](#) cấp ngày 14/01/2022, có giá trị đến ngày 14/01/2027. Sáng ngày 24/7/2025, [Phạm Văn H](#) điều khiển xe ô tô tải, BKS: 89C-248.50 đi từ [phường Đ, tỉnh Ninh Bình đến tỉnh Phú Thọ](#) để thu mua lợn thịt. Đi cùng [H](#) có anh [Mai Đức T2](#), sinh năm 1997, trú tại [xóm Đ, xã Đ, tỉnh Ninh Bình](#) ngồi bên ghế phụ khoang lái xe.

Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, [H](#) điều khiển xe ô tô đi đến Km 2+700m, đường ĐT477 thuộc địa phận [thôn X, xã G, tỉnh Ninh Bình](#) theo hướng từ [xã G đến xã G, tỉnh Ninh Bình](#). Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông rộng 11m, tâm đường có vạch kẻ nét đứt màu vàng, hai bên đường là nhà dân. Theo chiều đi của [H](#), tại lề đường bên phải có biển báo phía trước có ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên, trên mặt đường có các cụm gờ giảm tốc màu vàng, tiếp đến là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ĐT477 với đường bên phải đi vào cánh đồng Chiều Doi, [xã G](#) và đường bên trái đi vào [thôn X, xã G](#). Lúc này, trời còn tối, thời tiết có mưa nhỏ, mặt đường ướt, trơn trượt, [H](#) điều khiển xe ô tô có bật đèn pha chiếu sáng và đi với vận tốc khoảng 60km/h.

Lúc này, ông [Lã Văn N1](#), sinh năm 1960, trú tại [thôn X, xã G](#) điều khiển xe đạp đi từ [đường T](#) vào khu vực ngã tư đường giao nhau trước so với xe ô tô do [H](#) điều khiển, sau đó ông [N1](#) đã điều khiển xe đạp di chuyển sang phần đường bên phải và đi thẳng trên đường ĐT477, cùng chiều phía trước so với xe ô tô do [H](#) điều khiển. Nhưng do [H](#) chủ quan, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không chú ý quan sát nên khi xe ô tô đi vào trong khu vực ngã tư, [H](#) mới phát hiện thấy ông [N1](#) đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều, tại phần đường bên phải. Lúc này, [H](#) giật mình và đạp phanh xe ô tô và đánh lái về phía bên phải nhưng do tốc độ cao xe không dừng lại được nên phần đầu xe ô tô tải, BKS: 89C-248.50 (vị trí lắp biển kiểm soát) xô vào phần đuôi bên phải, bánh sau xe đạp của ông [N1](#) đang điều khiển.

Sau va chạm, xe đạp của ông [N1](#) lao tiến lên trước, lệch sang phải và đổ nghiêng bên trái xuống phần đất luru không bên phải đường ĐT477, bản thân ông [N1](#) bị ngã ngửa, vùng đầu (vùng chẩm) đập xuống mặt đường, ông [N1](#) bị thương nằm bất tỉnh. Xe ô tô do [H](#) điều khiển tiếp tục tiến lên phía trước, lệch sang phải rồi mới dừng lại tại vị trí gần sát mép đường bên phải đường ĐT477. [H](#) xuống xe kiểm tra và đưa ông [N1](#) đến [Bệnh viện đa khoa tỉnh N](#) để cấp cứu, nhưng lúc này ông [N1](#) đã tử vong trước khi vào viện.

Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã trưng cầu [Phòng K1 Công an tỉnh N](#) giám định tử thi để xác định nguyên nhân chết.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 142/KLGĐTT-KTHS ngày 04/8/2025 của [Phòng K1 Công an tỉnh N](#) kết luận: Nguyên nhân chết của ông [Lã Văn N1](#) là do: “*Chấn thương sọ não*”.

*** Về kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn là Km2+700 đường ĐT477, thuộc địa [xã G, tỉnh Ninh Bình](#) (ngã tư giao nhau giữa đường ĐT477 với trục đường nhánh phía bên trái đi [thôn X, xã G](#) theo hướng [Quốc lộ A đi xã G](#) và đường nhánh phía bên trái đi cánh đồng Chiều Doi theo hướng [Quốc lộ A xã G](#)), mặt đường trải bê tông phẳng thẳng và có chiều rộng là 11 mét, mặt đường ướt trơn trượt do trời mưa. Lây cột điện ký hiệu 2.15 tại vị trí lưu không phía bên trái đường ĐT477 theo hướng [Quốc lộ A đi xã G](#) làm mốc.

Phương tiện, dấu vết được ghi nhận theo số thứ tự từ (1) đến (4).

(1) Xe ô tô BKS 89C-248.50 sau khi xảy ra tai nạn đã đổ tại mặt đường ĐT477, đầu xe hướng về phía đi [xã G](#), khoảng cách từ đầu trục bánh trước bên phải xe đến mép đường bên phải chiều đi là 0,4m; khoảng cách từ đầu trục bánh sau bên phải của xe cách mép đường bên phải chiều đi là 0,95m. Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái xe đến điểm mốc của vụ tai nạn là 15m;

(2) Xe đạp sau khi xảy ra tai nạn bị đổ theo chiều nghiêng sang bên trái tại phần đất lưu không phía bên phải đường ĐT477, theo hướng [Quốc lộ A đi xã G](#), đầu xe hướng về phía [Quốc lộ A](#), khoảng cách từ trục bánh trước đến mép đường là 0,3m và đến đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 89C-248.50 là 3,2m. Khoảng cách từ trục bánh sau đến mép đường là 0,1 m;

(3) Vết lết cao su tại mặt đường ĐT477 kéo dài 21,6m, rộng 0,35m theo chiều [xã G đi xã G](#). Vết lết có chiều hướng [Quốc lộ A đi xã G](#) và hướng chệch sang phải, khoảng cách từ điểm đầu vết lết đến mép đường là 3,8m; điểm cuối của vết lết là vị trí tiếp xúc giữa mặt lăn bánh trước bên trái xe ô tô BKS 89C-248.50 với mặt đường ĐT477;

(4) Vết lết cao su tại mặt đường ĐT477 kéo dài 39,8 m, vị trí rộng nhất của vết lết rộng 0,35m, vết lết có chiều hướng [Quốc lộ A đi xã G](#) và hướng chệch sang phải, khoảng cách từ điểm đầu vết lết đến mép đường là 2,45m đến tâm ngã tư giao nhau là 9,8m và điểm đầu vết lết cao su (3) là 18,8m, điểm cuối của vết lết là vị trí tiếp xúc giữa mặt lăn bánh trước bên phải xe ô tô BKS 89C-248.50 với mặt đường ĐT477.

*** Về kết quả khám xe ô tô tải, BKS: 89C - 248.50, do [Phạm Văn H](#) điều khiển:**

- Xe ô tô tải, nhãn hiệu HYUNDAI, BKS: 89C-248.50 màu sơn xanh, đã cũ, có đủ 2 gương chiếu hậu trái phải. Kích thước dài 7m25, cao 3m26, rộng 2m2; Kích thước thùng xe: rộng 2m2, dài 5m72, cao 2m33; bên trên bằng thùng xe có hàn các thanh kim loại inox màu trắng hình vuông và hình tròn; trên mui xe có che lưới bạt màu đen;

- Kính chắn gió phía trước bên phải đầu xe có vết lún kính vỡ trên diện KT(145 x 70)cm theo chiều từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 160cm;

- Biển số phía trước đầu xe bị bẹp lún theo chiều từ trước về sau lệch so với vị trí bình thường 2cm, viền bảo vệ biển số phía trên bên phải có vết sạt xước kim loại KT(20,5 x 0,5)cm, tâm vết sạt xước kim loại cách mặt đất 66cm;

- Đầu ngoài phía trước bên phải ba đờ sóc có vết sạt xước bong tróc sơn theo chiều từ trước về sau trên diện KT(17 x 26)cm, tâm vết sạt cách mặt đất 62cm.

*** Về kết quả khám xe đạp, do ông [Lã Văn N1](#) điều khiển:**

- Xe đạp nữ, màu sơn trắng, nhãn hiệu BBIUGESTONE, đã cũ;

- Mỏm đầu ngoài tay lái phía trước bên phải có vết sạt xước nhựa kiểu tì mài KT(3x3)cm theo chiều từ trước về sau, mặt ngoài có bám dính bùn đất; Mỏm đầu ngoài phía dưới tay lái bên trái có vết sạt xước cao su theo chiều từ trái sang phải từ trước về sau trên diện kích thước KT(3x3)cm, toàn bộ bề mặt có dấu vết bám dính bùn đất;

- Đầu ngoài bàn đạp bên trái có vết sạt xước nhựa không rõ chiều hướng KT(6x2)cm; Mỏm dưới phía ngoài chân chống có vết sạt xước kim loại có chiều từ dưới lên trên KT(1x0,7)cm;

- Mỏm đầu yên xe bung bật lệch so với vị trí bình thường 3cm; Giá đèo hàng phía sau hai thanh kim loại cố định tại trục sau cong vênh có chiều từ phải sang trái lệch với vị trí bình thường 5cm;

- Mặt ngoài bên phải phía sau chắn bùn bánh sau cong vênh, có chiều từ phải sang trái, lệch so với vị trí bình thường 5cm; Mỏm phía trong dưới bên phải phía sau chắn bùn tiếp xúc với bánh xe phía sau làm bánh xe phía sau không di chuyển được, điểm cong vênh có KT(3x7)cm, tâm điểm cong vênh sát mặt đất 53cm; Bánh sau cong vênh có chiều từ phải sang trái, lệch so với vị trí ban đầu 1,5cm.

*** Về kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với [Phạm Văn H](#) và ông [Lã Văn N1](#):**

1. Đối với [Phạm Văn H](#):

- Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với [Phạm Văn H](#), do [Phòng C Công an tỉnh N](#) lập ngày 24/7/2025, kết quả: 0,000mg/L .

- Tại Biên bản về việc xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với [Phạm Văn H](#) do Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) lập ngày 24/7/2025, kết quả: (-) âm tính.

2. Đối với ông [Lã Văn N1](#):

- Tại Bản kết luận giám định số 23/KL-GĐĐC-TTPY ngày 14/8/2025 của [Trung tâm pháp y tỉnh N](#) đối với mẫu máu thu trong tử thi của ông [Lã Văn N1](#), kết luận: “Không tìm thấy: Nồng độ cồn (E) trong máu: C = 0,00mg/100ml”.

- Tại Bản kết luận giám định số 24/KL-GĐĐC-TTPY ngày 14/8/2025 của [Trung tâm pháp y tỉnh N](#) đối với mẫu máu thu trong tử thi của ông [Lã Văn N1](#), kết luận: “Không tìm thấy các chất ma túy trong máu”.

*** Về kết quả trích xuất dữ liệu điện tử, trưng cầu giám định kỹ thuật số:**

Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã kiểm tra, phát hiện được tại hệ thống camera giám sát hành trình trên xe ô tô tải, nhãn hiệu HYUNDAI, BKS: 89C-248.50 do [Phạm Văn H](#) điều khiển 01 tệp tin video có tên "MOVI4053", dung lượng 140MB ghi lại diễn biến vụ tai nạn trên và trích xuất tệp tin này vào 01 đĩa DVD-R nhãn hiệu Maxell và niêm phong để gửi [Phòng K1 Công an tỉnh N](#) giám định về kỹ thuật số và điện tử.

Tại Bản kết luận giám định số 677/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của [Phòng K1 Công an tỉnh N](#) kết luận: “*Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin gửi giám định*”.

*** Về kết quả yêu cầu định giá tài sản:**

Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình xác định giá trị thiệt hại của các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông trên, kết quả:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 222/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô, BKS: 89C- 248.50 tại thời điểm ngày 24/7/2025 là 3.067.000 đồng; Tổng giá trị thiệt hại của các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp khung nữ, màu trắng, tại thời điểm ngày 24/7/2025 là 299.000 đồng.

Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã thu giữ các tài sản, tài liệu đồ vật gồm: 01 xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai, BKS: 89C-248.50 cùng các giấy tờ chứng nhận kèm theo là: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 89C-248.50 số 89000149, mang tên [Trịnh Quang T3](#), sinh năm 1995, nơi thường trú [Tổ H](#), [Lý Thường K](#), [huyện Y, tỉnh Hưng Yên](#), do [Công an tỉnh H](#) cấp ngày 16/6/20202; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0492644 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 28-02D cấp ngày 04/6/2025; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số AD24/0651417 đối với xe ô tô BKS: 89C-248.50, do [Công ty cổ phần B](#) cấp ngày 31/12/2024; 01 xe đạp nữ, màu sơn trắng, nhãn hiệu BBIUGESTONE đã cũ; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 750176001681, do [Sở Giao thông vận tải tỉnh N](#) cấp ngày 14/01/2022, có giá trị đến ngày 14/01/2027 mang tên [Phạm Văn H](#).

Quá trình điều tra, [Phạm Văn H](#) đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSKV3 ngày 24 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình để xét xử bị cáo [Phạm Văn H](#) về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Ninh Bình vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Phạm Văn H](#) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo [Phạm Văn H](#) từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án. Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo [Phạm Văn H](#) hành nghề lái xe ô tô trong thời gian từ 01 năm đến 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại cho bị cáo [Phạm Văn H](#) 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 750176001681, do [Sở Giao thông vận tải tỉnh N](#) cấp ngày 14/01/2022, có giá trị đến ngày 14/01/2027 mang tên [Phạm Văn H](#) (bản chính) được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án để giải quyết nhưng quản lý trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật là 200.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình. Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an tỉnh N](#), Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện, đúng như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ án, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, cụ thể như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 24/7/2025, [Phạm Văn H](#) có giấy phép lái xe ô tô hạng C, đã điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu HYUNDAI, BKS: 89C-248.50 đi trên đường ĐT477 theo hướng từ [xã G đến xã G, tỉnh Ninh Bình](#). Khi đi đến Km 2+700m, đường ĐT477 thuộc địa phận [thôn X, xã G, tỉnh Ninh Bình](#), lúc này trời tối, tầm nhìn hạn chế, thời tiết có mưa, mặt đường trơn trượt, phía trước chiều đi của [H](#) là khu vực ngã tư đường giao nhau, trước ngã

tư có gờ giảm tốc nhưng H đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ về mức an toàn, không giữ khoảng cách an toàn tối thiểu với phương tiện giao thông khác đi phía trước cùng phần đường, đã vi phạm vào khoản 1, Điều 12 và các điểm c, điểm m, khoản 3, Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, nên khi đi qua ngã tư, H đã để phần đầu xe ô tô tải do H điều khiển xô vào bên phải, bánh sau xe đạp do ông Lã Văn N1, làm ông N1 bị ngã đập đầu đập xuống mặt đường. Hậu quả: ông N1, bị thương “Chấn thương sọ não” dẫn đến tử vong. Hành vi của Phạm Văn H đã vi phạm quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra, do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cụ thể:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội khắc phục hậu quả*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Từ nhận định trên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt giấy triệu tập của Cơ quan tiến hành tố tụng, không có dấu hiệu bỏ trốn. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo tại địa phương là đủ.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo [Phạm Văn H](#) hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng, thời hạn tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị can [Phạm Văn H](#) đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần và tất cả các khoản thiệt hại, chi phí khác cho đại diện gia đình ông [Lã Văn N1](#) với tổng số tiền là 330.000.000đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường, anh [Lã Văn S](#) là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của người bị hại đã chết không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, vì vậy phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 xe ô tô, nhãn hiệu Hyundai, BKS: 89C-248.50 cùng các giấy tờ chứng nhận kèm theo xe ô tô như đã nêu trên. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh [Vũ Thành T1](#), sinh năm 1985, trú tại [phố P, phường H, tỉnh Ninh Bình](#), anh [T1](#) thuê [Phạm Văn H](#) lái chiếc xe ô tô trên và trả lương hàng tháng theo hợp đồng. Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã trả lại xe ô tô, cùng các giấy tờ liên quan cho anh [T1](#) theo đúng quy định.

- Đối với: 01 xe đạp nữ, màu sơn trắng, nhãn hiệu BBIUGESTONE đã cũ. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của ông [Lã Văn N1](#). Cơ quan CSĐT [Công an tỉnh N](#) đã trả lại chiếc xe trên cho anh [Lã Văn S](#), sinh năm 1985 trú tại [số A T, phường B, thành phố Hồ Chí Minh](#) (con trai ông [N1](#), là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của người bị hại là ông [N1](#) đã chết) theo đúng quy định.

- Đối với: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 750176001681, do [Sở Giao thông vận tải tỉnh N](#) cấp ngày 14/01/2022, có giá trị đến ngày 14/01/2027 mang tên [Phạm Văn H](#) (bản chính) được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên quản lý trong hồ sơ trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung. .

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Phạm Văn H](#) phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho [Ủy ban nhân dân xã K](#), tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với [Ủy ban nhân dân xã K](#), tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự .

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo [Phạm Văn H](#) hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 750176001681, do [Sở Giao thông vận tải tỉnh N](#) cấp ngày 14/01/2022, có giá trị đến ngày 14/01/2027 mang tên [Phạm Văn H](#) (bản chính) được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án. Tuy nhiên quản lý trong hồ sơ trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3- Ninh Bình;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh